

Số: 1726/QĐ-UBND

Bến Tre, ngày 03 tháng 8 năm 2011

QUYẾT ĐỊNH

BỘ CÔNG THƯƠNG		CỤC CÔNG NGHIỆP ĐỊA PHƯƠNG	
Về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức và biên chế của Trung tâm Khuyến công và Tư vấn phát triển công nghiệp Bến Tre		Số: 1725	
Số: 5851		Ngày: 03/8/11	
Ngày: 09/8/11		Chuyên: Lưu	
Chuyên: M.C. (M.P.)		Ngày: 26 tháng 11	
Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân năm 2003;			

Căn cứ Thông tư liên tịch số 16/2011/TTLT-BCT-BNV ngày 05 tháng 4 năm 2011 của Bộ Công Thương và Bộ Nội vụ hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức và biên chế của Trung tâm Khuyến công và Tư vấn phát triển công nghiệp trực thuộc Sở Công Thương;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Công Thương tại Công văn số 677/SCT-TTKC ngày 14 tháng 6 năm 2011 và Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 409/TTr-SNV ngày 26 tháng 7 năm 2011,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Vị trí, chức năng

1. Trung tâm Khuyến công và Tư vấn phát triển công nghiệp Bến Tre là đơn vị sự nghiệp có thu tự đảm bảo một phần chi phí hoạt động trực thuộc Sở Công Thương, có chức năng phục vụ quản lý nhà nước của Sở Công Thương về hoạt động khuyến công, cung cấp các dịch vụ công trong lĩnh vực khuyến công và tư vấn phát triển công nghiệp trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật.

2. Trung tâm Khuyến công và Tư vấn phát triển công nghiệp Bến Tre có tư cách pháp nhân, có con dấu, được mở tài khoản tại Kho bạc Nhà nước và Ngân hàng thương mại theo quy định của pháp luật; có trụ sở riêng, hoạt động theo cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm của đơn vị sự nghiệp công lập theo quy định của pháp luật.

3. Trung tâm Khuyến công và Tư vấn phát triển công nghiệp Bến Tre chịu sự quản lý trực tiếp, toàn diện của Sở Công Thương; đồng thời chịu sự chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra về chuyên môn nghiệp vụ của Cục Công nghiệp địa phương thuộc Bộ Công Thương và sự kiểm tra, giám sát của các cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn

1. Xây dựng các chương trình, kế hoạch, đề án về hoạt động khuyến công trình cấp có thẩm quyền phê duyệt.

2. Triển khai thực hiện các chương trình, kế hoạch, đề án khuyến công đã được phê duyệt.

3. Tổ chức đào tạo hoặc liên kết đào tạo nhân lực phục vụ phát triển công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp trên địa bàn tỉnh.

4. Xây dựng, lưu giữ và khai thác dữ liệu điện tử về công nghiệp nông thôn tại địa phương. Tuyên truyền, phổ biến các chính sách, văn bản quy phạm pháp luật về phát triển công nghiệp, hoạt động khuyến công tại địa phương.

5. Tổ chức các hoạt động nghiên cứu, khảo sát, học tập kinh nghiệm, các hội thi, hội thảo, hội chợ, diễn đàn về khuyến khích phát triển công nghiệp địa phương.

6. Tổ chức tập huấn về chuyên môn, nghiệp vụ khuyến công cho các đơn vị, cá nhân tham gia hoạt động khuyến công.

7. Vận động các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước hỗ trợ kinh phí, cơ sở vật chất, phương tiện, máy móc, trang thiết bị, khoa học công nghệ để thực hiện chương trình, đề án khuyến công và tham gia hoạt động khuyến công tự nguyện tại địa phương.

8. Thực hiện hoạt động dịch vụ, tư vấn hỗ trợ phát triển công nghiệp địa phương trong các lĩnh vực: ưu đãi đầu tư; khoa học - công nghệ; mặt bằng sản xuất; thông tin thị trường; tài chính, tín dụng; đào tạo, nâng cao năng lực quản lý và các lĩnh vực có liên quan khác.

9. Tổ chức thực hiện các hoạt động khuyến công và các chính sách khuyến công khác theo quy định của pháp luật.

10. Thực hiện các hoạt động tư vấn phát triển công nghiệp và thương mại ở địa phương:

a) Tư vấn lập dự án: quy hoạch phát triển công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp; quy hoạch khu, cụm công nghiệp; quy hoạch điện lực; quy hoạch thương mại của địa phương;

b) Tư vấn đầu tư xây dựng các công trình công nghiệp, thương mại và công trình dân dụng;

c) Tư vấn về khai thác, chế biến khoáng sản; tư vấn về kiểm tra an toàn, hiệu chỉnh các thiết bị khoan, máy nổ mìn trong hoạt động khoáng sản và thi công có sử dụng vật liệu nổ công nghiệp;

d) Tư vấn các lĩnh vực sử dụng năng lượng tiết kiệm hiệu quả; sản xuất sạch, vệ sinh công nghiệp, an toàn thực phẩm; thực hiện các hoạt động tư vấn, giám sát; thẩm tra, thẩm định kỹ thuật dự án, các công trình kỹ thuật công nghiệp và thương mại khác theo quy định của pháp luật.

11. Thực hiện các hoạt động xúc tiến đầu tư phát triển công nghiệp; hợp tác quốc tế trong lĩnh vực khuyến công; xây dựng và quảng bá thương hiệu sản phẩm theo các đề án, chương trình khuyến công.

12. Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ và đột xuất về kết quả thực hiện nhiệm vụ của Trung tâm theo yêu cầu của Sở Công Thương, Cục Công nghiệp địa phương thuộc Bộ Công Thương.

13. Đề xuất khen thưởng cho các tổ chức, cá nhân có thành tích trong hoạt động hỗ trợ và khuyến khích phát triển công nghiệp địa phương.

14. Quản lý viên chức, người lao động, tài chính và tài sản của Trung tâm theo quy định của pháp luật đối với đơn vị sự nghiệp công lập.

15. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Giám đốc Sở Công Thương giao.

Điều 3. Cơ cấu tổ chức và biên chế

1. Lãnh đạo Trung tâm gồm:

Giám đốc và không quá 02 Phó Giám đốc. Việc bổ nhiệm, miễn nhiệm Giám đốc và các Phó Giám đốc Trung tâm thực hiện theo tiêu chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ do Bộ Công Thương ban hành và theo phân cấp quản lý cán bộ của Ủy ban nhân dân tỉnh.

2. Các phòng chuyên môn, nghiệp vụ:

- Phòng Hành chính tổng hợp;
- Phòng Khuyến công;
- Phòng Tư vấn phát triển công nghiệp.

3. Biên chế:

a) Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, nhu cầu công việc thực tế và khả năng tài chính của đơn vị, Giám đốc Trung tâm xây dựng kế hoạch biên chế hàng năm thông qua cơ quan chủ quản trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt.

b) Ngoài ra, Giám đốc Trung tâm Khuyến công và Tư vấn phát triển công nghiệp Bến Tre được quyết định ký hợp đồng lao động, xây dựng mạng lưới cộng tác viên để hoàn thành nhiệm vụ được giao theo quy định của pháp luật.

Điều 4. Giám đốc Trung tâm Khuyến công và Tư vấn phát triển công nghiệp Bến Tre xây dựng quy chế tổ chức và hoạt động của Trung tâm và triển khai thực hiện đúng theo quy định.

Điều 5. Các ông (bà): Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ, Giám đốc Sở Công Thương, Giám đốc Trung tâm Khuyến công và Tư vấn phát triển công nghiệp và Thủ trưởng các cơ quan có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Quyết định này thay thế Quyết định số 810/QĐ-UBND ngày 07 tháng 4 năm 2011 của Ủy ban nhân dân tỉnh về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Khuyến công và Tư vấn phát triển công nghiệp Bến Tre và có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như điều 5;
- Bộ Công Thương (để báo cáo);
- TT-TU, TT-HĐND tỉnh (để báo cáo);
- CT, các PCT UBND tỉnh (để biết);
- Cục Công nghiệp địa phương;
- UBND các huyện, thành phố;
- Sở NV, Sở KHĐT, Sở TC;
- Trung tâm KC-TVPTCN;
- Các PCVP UBND tỉnh;
- KTN (HC), TH;
- Lưu: VT, HC.32b.



Trần Anh Tuấn